

BSC RESEARCH

Trưởng phòng

Trần Thăng Long

longtt@bsc.com.vn

Nhóm Vĩ mô & Thị trường

Bùi Nguyên Khoa

khoabn@bsc.com.vn

Lê Quốc Trung

trunglq@bsc.com.vn

Tô Quang Vinh

quangvt@bsc.com.vn

Đặng Hà My

mydh@bsc.com.vn

VN-INDEX 980.0 0.58%

KLKL (triệu CP) 663.3 -9.3%

Khối ngoại (tỷ) -834.9

HNX-INDEX 102.4 -0.43%

KLKL (triệu CP) 139.2 -9.8%

Khối ngoại (tỷ) -19.0

TTPS	Điểm số	HĐ mở
VN30F1908	879	12,162
VN30F1909	878	159
VN30F1912	870	341
VN30F2003	878	76

Các mốc điểm quan trọng

	Kháng cự	Trung bình	Hỗ trợ
VN-INDEX	1000.0	990.0	985.0
HNX-INDEX	108.0	104.0	100.0

Nguồn: BSC Research

Mục lục

Điểm nhấn tuần vừa qua	1
Thông kê thị trường	2
Phân tích kỹ thuật VN-INDEX	3
Thông tin vĩ mô	4
Cập nhật doanh nghiệp	5,6
Phân tích kỹ thuật cổ phiếu	7,8,9
iBroker	10
ilInvest	11
Khuyến cáo sử dụng	12

Báo cáo này được xem là nguồn thông tin tham khảo. Vui lòng đọc kỹ phần Khuyến cáo sử dụng ở trang cuối.

Chiến thuật tuần tới

VN-Index biến động ngược chiều với diễn biến thị trường thế giới. VN-Index bất ngờ tăng điểm trong phiên HDTL đáo hạn ngày 15/8 bất chấp đón nhận thông tin tiêu cực từ thị trường Mỹ trước đó. Thị trường vẫn đang có sự phân hóa với 10/18 ngành tăng điểm. Những cổ phiếu đã giảm mạnh hoặc chưa tăng thuộc ngành công nghệ thông tin, dịch vụ tài chính, dịch vụ công nghiệp, ngân hàng, thực phẩm và đồ uống hỗ trợ thị trường hấp thụ hoạt động bán ròng hơn 850 tỷ của khối ngoại. Các cổ phiếu lớn đã chặn đà rơi của chỉ số và kéo chỉ số tích lũy trở lại. Dù vậy, thị trường đang đi ngược biến động thế giới với nền tảng thiếu vững chắc chưa đồng nghĩa với xu hướng tăng điểm bền vững. NĐT vẫn cần thận trọng giữ tỷ trọng tiền hợp lý để có thể chủ động ở nhịp rung lắc thị trường tiếp theo.

Lợi tức trái phiếu Chính phủ Mỹ kỳ hạn 30 năm lần đầu rút khỏi ngưỡng 2%, lợi tức kỳ hạn 10 năm giảm dưới kỷ lục 2 năm tiếp tục giảm mạnh vào thị trường tài chính thế giới. Theo sau đã giảm giá NĐT dưới ngưỡng tâm lý 7 NDT/USD, thị trường tài chính thế giới đón nhận thêm thông tin đảo chiều lợi tức trái phiếu chính phủ Mỹ kỳ hạn 10 năm so với 2 năm, 1 tín hiệu sớm cho khả năng suy thoái kinh tế. Lo ngại về tăng trưởng kinh tế, cuộc chiến thương mại, biến động lạm phát và động thái quyết liệt từ các NHTW đã thúc đẩy NĐT tìm các kênh trú ẩn an toàn và biến động trên thị trường trái phiếu Chính phủ Mỹ tuần qua là hệ quả của quá trình chuyển dịch đầu tư này. Hầu hết các thị trường chứng khoán đều giảm điểm. USD Index tăng 0.7% và ghi nhận mức tăng với hầu hết các đồng tiền khác, đặc biệt tăng 26.6% so với ARS (Argentina).

Tỷ giá trung tâm tăng 5 đồng phiên cuối tuần dù vậy tỷ giá khá ổn định. NHNN tăng giá trị mua tín phiếu, mặt bằng lãi suất tiếp tục tăng nhẹ. Tỷ giá trung tâm tăng lên mức 23,120 đồng, giá tham chiếu của các ngân hàng thấp hơn tỷ giá tham khảo của NHNN lần lượt 23,200 và 23,764 đồng ở 2 chiều mua bán. Tính từ đầu năm 2019, tỷ giá USD trong hệ thống ngân hàng giảm 30-40 đồng. NHNN tuần qua phát hành 41,999 tỷ giá trị tín phiếu kỳ 7 ngày với lãi suất 2.75%, tăng 3,000 tỷ so tuần trước. Sau một thời gian dài, thị trường mở xuất hiện giao dịch 20 tỷ kỳ hạn 7 ngày lãi suất 4.75%. Mặt bằng lãi suất có tuần thứ 4 tăng điểm lần lượt 7, 7, 16, 20 điểm phần trăm ở các kỳ hạn qua đêm, 1 tuần, 1 tháng và 3 tháng. Nhìn chung thị trường tiền tệ và ngoại hối trong nước vẫn đang ổn định trước biến động phức tạp của thế giới.

Biến động ngược chiều thế giới, trạng thái chênh lệch âm mở rộng. VN30 vận động ngược chiều với thị trường thế giới khi tăng 1.6% trong khi các HDTL vận động chậm, mở rộng mức chênh lệch giá lần lượt -1.5%, -1.6%, -2.5% và -1.6% tại các kỳ hạn. Trong tuần HDTL 1908 đáo hạn, thanh khoản giảm 18% về mức giá trị bình quân phiên 6,354 tỷ/ phiên. Diễn biến khá kịch tính khi 1908 trong phiên đáo hạn với biên độ rộng hơn 20 điểm và tăng mạnh cuối phiên. Hợp đồng mở tiếp tục giảm 39% về mức 12,770 HĐ. Nhờ toan tính trading với hợp đồng đáo hạn, VN30 trong 2 phiên cuối giữ đà tăng vượt qua SMA200 và đang kiểm tra đỉnh ngắn hạn 901 điểm. Trạng thái chênh lệch âm lớn bề ngoài mang lợi thế cho bên nắm trạng thái mua, dù vậy biến động chỉ số với nền tảng không vững chắc có thể là cái bẫy ngắn hạn. Do vậy hoạt động mua bán nhanh trong phiên vẫn được lưu ý thời điểm hiện tại.

Khuyến nghị trading ngắn hạn: Theo dõi diễn biến thị trường sau khi đã thực hiện cắt giảm bớt tỷ trọng trong 2 tuần vừa rồi.

Khuyến nghị đầu tư trung dài hạn: Duy trì tỷ trọng danh mục hiện tại.

Các cổ phiếu lưu ý về phân tích kỹ thuật:

Cổ phiếu chuyển biến tích cực: **BMI, REE, DRC**

Cổ phiếu tích lũy: **HCM, VNM**

Cập nhật doanh nghiệp trong tuần: VNM, PVI, SAB, REE

IBROKER: Cập nhật cổ phiếu: **VSC, GMD, VNM, MSN, PNJ**

ilInvest: Tuần vừa qua các danh mục Ngân hàng và Cổ phiếu hết room ngoại có hiệu suất ấn tượng lần lượt là +3.18% và +2.85%, vượt trội so với mức +1.08% của VNINDEX. Danh mục Cổ tức cao Thanh khoản tốt lần giảm -1.58%.

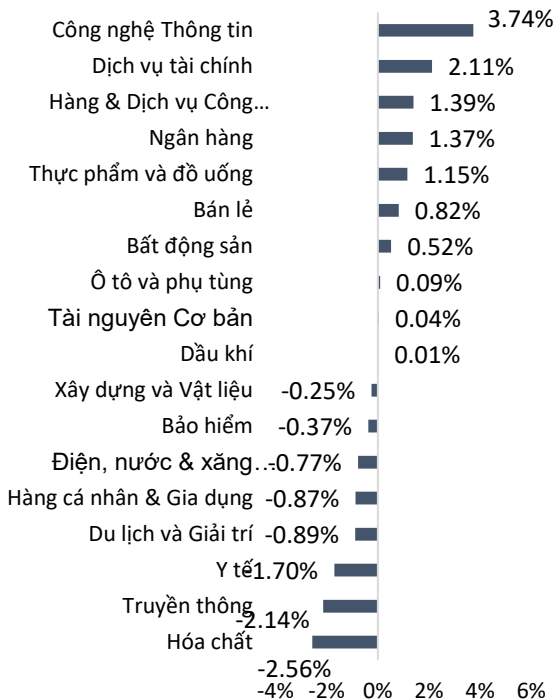
Những thông tin lưu ý trong tuần tới

Thủ tướng Chính phủ ký quyết định số 26/2019/QĐ-TTg ngày 15/8/2019 phê duyệt danh mục doanh nghiệp thực hiện cổ phần hóa đến hết năm 2020, trong đó có nhiều tên tuổi nổi bật như VNPT, Mobiphone, TKV, Agribank, VICEM, ...

Mỹ đưa một số mặt hàng quan trọng khỏi đợt tăng thuế 1/9, giá trị hàng hóa áp thuế còn lại khoảng 150 tỷ USD. Ngày 15/8, Trung Quốc phát tín hiệu có động thái trả đũa.

Đường cong lãi suất trái phiếu kỳ hạn 2 năm và 10 năm đảo ngược, tác động TT thế giới và ảnh hưởng gián tiếp đến TT Việt Nam.

Ngày 19/8, EU công bố tài khoản vãng lai và CPI. 20/8, biên bản chính sách tiền tệ của Úc, chỉ số sản xuất của Canada. 21/8, chỉ số CPI m/m của Canada; chỉ số doanh thu bán nhà và dự trữ dầu thô của Mỹ. 22/8, Biên bản FOMC; EU công bố chỉ số PMI dịch vụ và sản xuất của Pháp và Đức. Cuộc họp chính sách tiền tệ ECB. 23/8, Cuộc họp Opec và các nước sản xuất dầu mỏ.

Đồ thị 1: Vận động ngành trong tuần**Điểm nhấn tuần vừa qua**

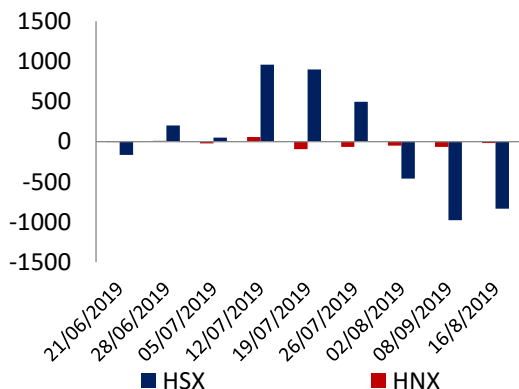
VN-Index giảm điểm và trở về ngưỡng hỗ trợ 990 điểm trong phiên cuối tuần do đàm phán thương mại Mỹ-Trung trở lại trạng thái căng thẳng. Không hài lòng với kết quả đàm phán, Tổng thống Trump đe dọa sẽ tiếp tục áp mức thuế 10% lên 300 tỷ đô hàng hóa Trung Quốc. Sự kiện này đã khiến các thị trường chứng khoán trên thế giới đều giảm điểm mạnh. Các yếu tố chính trong tuần:

- Động lực tăng điểm chủ yếu ở nhóm VN30, còn lại các nhóm vốn hóa đều giảm điểm.
- Thanh khoản thị trường giảm nhẹ, đạt mức trung bình 2,997 tỷ, giảm -4.8 % so với tuần trước. Dòng tiền thị trường chảy vào nhóm ngành hưởng lợi từ chiến tranh thương mại (Dệt may, Cảng biển và BĐS khu công nghiệp)
- Khối ngoại quay đầu bán ròng trên cả 2 sàn HSX và HNX.

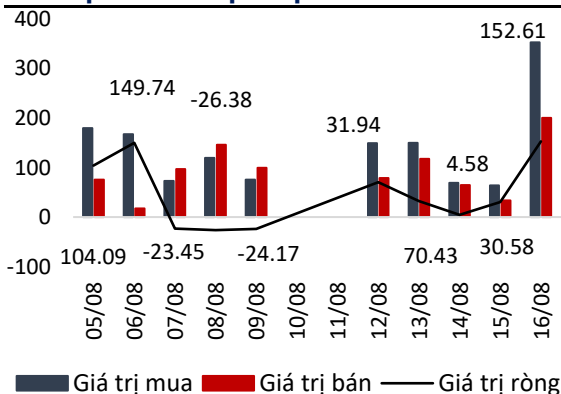
Vận động ngành

Thị trường hồi phục khi có 10/18 ngành tăng điểm.

- Ngành tăng điểm: CNTT +3.74% (FPT+5.4%, CMG +13.6%), Dịch vụ tài chính tăng 2.11% (VCI +7.0%, SSI +5.0%), Hàng & Dịch vụ công nghiệp tăng 1.39% (GMD+1.8%, REE +10.4%).
- Top 3 ngành giảm điểm là: Hóa chất giảm -2.56% (CSV -1.2%, PHR -4.8%), ngành Truyền thông giảm -2.14% (YEG +2.7%, VNB -8.2%) và ngành Y tế giảm -1.70% (BVH -2.1%, PVI -2.7%).
- Smallcap giảm -0.87%, Midcap giảm -0.62%, Largecap giảm -0.54% và VN30 tăng +0.8%.

Đồ thị 2: Vận động khối ngoại**Khối ngoại**

Khối ngoại bán ròng trên cả 2 sàn HSX và sàn HNX. Họ bán ròng -834.93 tỷ trên sàn HSX và -18.97 tỷ trên HNX. Khối ngoại mua ròng 44.4 tỷ MSN, 34.0 tỷ PLX và 26.4 tỷ VNM trong khi bán ròng -284.6 tỷ VJC -193.3 tỷ HPG và -95.9 tỷ E1VFN30. Trên cả 3 sàn, top 10 mã mua ròng mang về 193.8 tỷ và khối ngoại rút -912.2 tỷ từ top 10 mã bán ròng. Trong tuần, ETF VNM giữ quy mô ở mức 29.2 triệu chứng chỉ và bán ròng 77 tỷ đồng. ETF FTSE giảm quy mô về mức 9.21 triệu chứng chỉ quỹ và bán ròng khoảng 130 tỷ đồng. ETF E1VFN30 giảm quy mô về mức 445.9 và rút ròng 95 tỷ đồng. ETF KIM giảm quy mô xuống 16 triệu chứng chỉ, trạng thái discount -1.5%. ETF Hongkong giữ quy mô 2.14 triệu chứng chỉ, trạng thái premium +0.1%

Đồ thị 3: Giao dịch tự doanh**Khối tự doanh**

Khối tự doanh mua ròng 290.14 tỷ đồng. Hoạt động mua ròng diễn ra trong gần như cả tuần. Khối tự doanh mua ròng 130 tỷ VPI, 97.9 tỷ E1VFN30; 40.8 tỷ MSN và bán ròng -20.9 tỷ TCB, -16.0 tỷ VNM và -14.4 tỷ MBB.

Top tăng điểm số VN-Index

STT	Mã	% tăng	Điểm số
1	VIC	+1.50%	1.78
2	TCB	+8.42%	1.76
3	VNM	+2.56%	1.60
4	BID	+3.75%	1.31
5	MBB	+4.43%	0.61
6	NVL	+3.00%	0.50
7	FPT	+3.71%	0.38
8	VPB	+2.37%	0.33
9	MSN	+1.18%	0.31
10	LGC	+13.83%	0.31
Tổng			8.57
VN-Index			5.66

Top giảm điểm số VN-Index

STT	Mã	% giảm	Điểm số
1	VCB	-0.76%	-0.66
2	VHM	-0.60%	-0.50
3	POW	-4.09%	-0.38
4	VRE	-0.99%	-0.24
5	GAS	-0.39%	-0.23
6	VJC	-0.91%	-0.19
7	HVN	-1.14%	-0.19
8	BVH	-1.15%	-0.19
9	ROS	-3.32%	-0.15
10	PHR	-4.91%	-0.15
Tổng			-2.72
VN-Index			5.66

Top mua bán ròng trong tuần

TT	Mã	Mua ròng	Sở hữu NN
1	MSN	44.42	40.32
2	PLX	33.97	13.16
3	VNM	26.38	58.92
4	HDB	24.24	24.44
5	QNS	13.67	13.57
6	GEG	11.18	35.90
7	KBC	10.80	24.20
8	VTP	10.69	#N/A
9	VEA	9.25	5.57
10	PVD	9.23	21.75
Tổng		193.8	

TT	Mã	Bán ròng	Sở hữu NN
1	VJC	-284.65	19.54
2	HPG	-193.88	38.29
3	E1VFI	-95.86	#N/A
4	GAS	-67.01	3.70
5	DXG	-54.09	47.78
6	VCB	-49.80	23.91
7	VCS	-49.74	2.59
8	VPI	-44.60	7.98
9	STB	-42.92	13.32
10	POW	-29.71	14.85
Tổng		-912.2	

VN-Index

Đồ thị tuần: VN-Index tiếp tục chạm SMA50 quanh 955 điểm và hồi phục vượt trên SMA100 và hình thành thêm cây nến hammer có bóng nền trên dài. Biên độ biến động nhưng chỉ đàn đàn hồi tốt giúp cho dải bollinger band tuần thu hẹp và các chỉ báo kỹ thuật ở mức trung tính. VN-Index vẫn nằm trọn trong dải mây Ichimoku cùng với bollinger hẹp, ADX ở mức thấp cho thấy khả năng tích lũy đi ngang vẫn đang được đánh giá cao trong tuần tới. Cho dù VN-Index đã chạm 980 điểm, khả năng bứt phá không đánh giá cao và khả năng dao động từ 960 – 980 điểm vẫn được đánh giá cao.

Đồ thị ngày: VN-Index có phiên hồi phục bất ngờ sau khi giảm dưới dải bollinger band và mây Ichimoku. Mặc dù chỉ số chưa thể vượt SMA20 trong phiên cuối tuần thì khả năng tạo mô hình 2 đáy mini với giá mục tiêu 1,000 điểm nếu giữ được vùng điểm 975 điểm trong vài ngày tới. Các chỉ báo kỹ thuật giữ mức trung tính, trong khi dải bollinger band tiếp tục mở rộng cho thấy mức độ biến động cao tiếp tục xảy ra. Thị trường vẫn có thể có nhịp rung lắc trước khi tích lũy ổn định trở lại.

Một vài đặc điểm chú ý:

- Thanh khoản tăng cùng những cây nến độ rộng cho thấy mức độ biến động đang lớn dần.
- Chỉ số đang hình mô hình 2 đáy mini với đường neckline tại 975 điểm và giá mục tiêu 1,000 nếu vùng giá neckline được duy trì trong vài phiên tới.

Nhận định: VN-Index vẫn đang trong quá tích lũy lại và đang kiểm tra lại ngưỡng cản 985 điểm. Với mô hình 2 đáy mini và đường neckline 975 điểm VN-Index có kỳ vọng tăng trở lại 1,000 điểm nếu giữ vùng 975 điểm trong vài phiên tới. Dù vậy VN-Index vẫn chưa thoát khỏi xu hướng giảm điểm trong 1 năm. Vận động giá từ 960-980 điểm vẫn được đánh giá cao trong tuần tới khi các động lực tăng giá không rõ ràng.

Đồ thị VN-Index



Nguồn: BSC Research

Thông tin vĩ mô trong nước

TT	Chỉ số thị trường	± Tuần
1	US (SP500)	-1.5%
2	France (CAC)	-0.5%
3	Germany (DAX)	-1.1%
4	UK (FTSE)	-1.9%
5	Japan (Nikkei)	-0.8%
6	Phillippine (PCOMP)	-1.5%
7	Malaysia (KLCI)	-1.0%
8	Thailand (SET)	-2.0%
9	Indonexia (JCI)	0.1%
10	Singapore (STI)	-2.2%
11	VietNam (VN-Index)	0.6%

- Ngân hàng Standard Chartered dự báo Việt Nam sẽ đạt mức tăng trưởng 6,9% trong năm 2019.
- Bộ Tài chính vừa đề xuất bổ sung quy định ưu đãi thuế nhập khẩu với mức 0% cho các nguyên liệu, vật tư, linh kiện trong nước chưa sản xuất được để làm các sản phẩm công nghiệp hỗ trợ cho ngành sản xuất, lắp ráp ô tô tại dự thảo Nghị định 125.
- Kim ngạch XNK hàng hóa Việt Nam đạt gần 290 tỷ USD sau 7T2019, tăng 8,6%YoY, theo số liệu của Tổng cục Hải quan. Trong đó, xuất khẩu ước đạt 145,48 tỷ USD, nhập khẩu là 143,78 tỷ USD.
- Chính phủ cho biết, quy mô danh mục nợ Chính phủ đến cuối năm 2018 ở mức 50% GDP, giảm 2,7% so với năm 2016 và 1,7% so với 2017. Trong số này, nợ nước ngoài chiếm 38,6%, nợ trong nước 62,4%.
- Thủ tướng chính thức ký quyết định đến hết 2020 cổ phần hóa Agribank, TKV, Vinafood 1, Vicem, Mobifone, VNPT, SJC và hàng chục tổng công ty lớn

Tỷ giá các đồng tiền chính	Đơn vị
Tỷ giá VND/USD	21,826 VND
Tỷ giá VND/EUR	25,754 VND
Tỷ giá VND/CNY	3,296 VND
Tỷ giá VND/JPY	21,826 VND

Thông tin vĩ mô nước ngoài

- Đại diện thương mại Robert Lighthizer ngày 13/8 cho biết Mỹ sẽ hoãn áp thuế 10% lên một số hàng hóa Trung Quốc chủ chốt, trong đó có máy tính xách tay và điện thoại di động. Theo kế hoạch, thuế 10% với 300 tỷ USD hàng hóa Trung Quốc có hiệu lực từ ngày 1/9.
- Đường cong lợi suất giữa trái phiếu chính phủ Mỹ kỳ hạn 2 năm và 10 năm đảo chiều lần đầu tiên kể từ tháng 6/2007. Cụ thể, lợi suất trái phiếu 10 năm giảm xuống 1,623%, thấp hơn trái phiếu 2 năm ở 1,634%.
- Ngày 14/8, Cục Thống kê quốc gia (NSB) Trung Quốc công bố dữ liệu chính thức cho thấy sản lượng công nghiệp của Trung Quốc - một chỉ số kinh tế quan trọng - trong tháng 7 tăng 4,8% so với cùng kỳ năm ngoái, thấp hơn 1,5% so với tháng 6.
- Theo Reuters, Trung Quốc đã hạn chế nghiêm ngặt việc nhập khẩu vàng kể từ tháng 5, nhằm kiềm chế thất thoát USD và hỗ trợ tỷ giá nhân dân tệ (CNY). Cụ thể, từ đầu năm, nước này giảm mua khoảng 300-500 tấn vàng so với năm ngoái, trị giá 15-25 tỷ

Hợp đồng tương lai	Giá
Dầu WTI (USD)	54.9
Dầu Brent (USD)	58.6
Khí gas (USD/MMBtu)	2.2
Vàng giao ngay (USD/oz)	1513.5
Bạc (USD/t oz)	17.1
Đồng (USD/lb.)	259.5
Cao su (JPY/kg)	172.3
Bông (USD/lb.)	60.1

Thông tin các ngành hàng hóa

Lãi suất liên ngân hàng		
Thời hạn	Lãi suất	± Tuần
Qua đêm	2.65	-0.08
1 tuần	2.70	-0.10
2 tuần	2.85	-0.10
1 tháng	3.13	-0.05
2 tháng	3.43	-0.03
3 tháng	3.80	0.00
6 tháng	4.28	0.00
1 năm	4.68	0.00

Mặt hàng	ĐVT	Sáng 08/16	% Ngày	% Tuần	% Tháng	Liên quan đầu ra	Liên quan đầu vào
Dầu WTI	USD/barrel	54.81	-4.08%	7.22%	-8.06%	GAS, BSR,	PVD, PVT
Dầu Brent	USD/barrel	58.98	-3.80%	4.87%	-11.30%	GAS, BSR,	PVD, PVT
Xăng	USD/gallon	1.66	-4.26%	2.46%	-14.00%	PLX, OIL	HVN, VJC
Vàng	USD/ounce	1521.68	1.22%	1.22%	7.46%	PNJ	PNJ
Bạc	USD/ounce	17.26	1.69%	0.77%	12.07%	PNJ	PNJ
Đậu tương	UScent/bushel	859.39	-1.29%	1.25%	-4.70%	HKB	DBC, QNS
Lúa mì	UScent/bushel	473.98	0.53%	-2.92%	-6.65%		AFX
Sữa	USD /cwt	17.62	0.11%	0.69%	1.67%	VNM, GTN	KDC
Cao su	JPY/kg	188.90	-0.58%	-2.23%	-18.05%	DPR, PHR	SRC, CSM,
Đường	US cent/lb	11.61	-0.94%	2.38%	-3.73%	SBT, LSS,	VNM, GTN
Chè	USD/kg	2.75	0.00%	-1.08%	30.95%	GTN, DLG	DLG
Cà phê	UScent/lb	94.45	-1.97%	-2.53%	-13.19%	CTP, DLG	VCF, CTP
Đồng	USD/lb	2.58	-1.41%	0.63%	-4.67%	MSN, ACM	CAV, SAM
Thép	CNY/ton	3766.00	-0.48%	-0.95%	0.43%	HSG, HPG	PC1. CTD
Nhôm	USD/ton	1785.00	0.85%	1.48%	-3.09%		CAV, SAM
Quặng sắt	USD/ton	91.00	0.00%	-10.34%	-24.79%	HSG, HPG	HSG, HPG
Than đá	USD/ton	71.10	-1.46%	-2.34%	-4.98%	HLC, NBC	HT1, POW

Cập nhật doanh nghiệp

VNM – Giá mục tiêu 138,500 VND/CP – PE fw 21x – PB fw 6.9x

Định giá

BSC khuyến nghị Theo Dõi VNM với giá mục tiêu là 138,500 VND/CP với 2 phương pháp DCF và PE (50:50), upside 13.1% so với giá đóng cửa 12/08/2019 là 120,600 VND/CP.

Dự báo KQKD 2019F

BSC dự báo VNM DTT và LNST 2019F đạt lần lượt 56,398 tỷ đồng (+7.2% yoy) và 11,165 tỷ đồng (+9% yoy), tương đương EPS fw 2019F là 5,792 đồng/cp, PE FW là 21x và PB fw là 6.9x. Chúng tôi giả định doanh thu nội địa đạt 44.5 ngàn tỷ đồng (+7% yoy) trong 2019F nhờ tăng thị phần nội địa và nhu cầu tiêu thụ sữa vẫn còn tăng trưởng; (2) BLNG cải thiện lên 47.3% với giả định giá sữa nguyên liệu WMP giảm 3%; (3) Các chi phí SGA/Rev duy trì mức 25% theo như VNM công bố đầu năm.

Cập nhật KQKD VNM 1H2019

KQKD VNM DT và LNST Q2/2019 đạt lần lượt 14,610 tỷ đồng (+6.3% yoy) và 2,903.8 tỷ đồng (+8.4% yoy), biên lợi nhuận gộp 2Q19 đạt 48% cao hơn cùng kỳ 47.1% nhờ VNM đã tăng giá bán tất cả sản phẩm bình quân 2% do giá nguyên liệu đầu vào tăng. Ngoài ra, VNM cũng cho rằng tăng trưởng của ngành Sữa Việt Nam vẫn còn dư địa tăng trưởng khi nhu cầu tiêu thụ sữa của Việt Nam vẫn đang thấp hơn so với khu vực Châu Á.

Lũy kế 6M19, VNM có DT và LNST đạt 27,840.5 tỷ đồng (+7.6% yoy) và 5,701 tỷ đồng (+6.34% yoy) qua đó hoàn thành 51.9% kế hoạch DT và 54% kế hoạch Lợi nhuận.

Mảng nội địa: DT 6M19 đạt 23,636.5 tỷ đồng (+6.4% yoy) với BLNG đạt 47.6% nhờ thị trường sữa ở Việt Nam có sự phục hồi trở lại so với cùng kỳ năm trước.

Mảng xuất khẩu: DT 6M19 đạt 4,151.7 tỷ đồng (+14.8% yoy) với BLNG đạt 46.3%, hiện VNM vẫn tập trung thị trường Đông Nam Á như Phillipine, Myanmar, Cambodia,... bên cạnh đó, các quy định chất lượng sữa xuất khẩu của Việt Nam đi Trung Quốc trong nghị định thư được kí trong 1H19 đang được VNM chuẩn bị sẵn sàng để đợi Trung Quốc phê duyệt và xuất khẩu dự kiến trong 10/2019.

PVI – Giá mục tiêu 40,010 VND/cp – Upside 7% - P/B 2019 =1.2x

KQKD quý 2Q2019 tăng trưởng ấn tượng. Trong 2Q2019, PVI đã ghi nhận DTT từ hoạt động bảo hiểm và LNTT đạt mức 901 tỷ VND (-0.7% yoy) và 288 tỷ VND (+187.6% yoy). LN của PVI trong quý 2/2019 chủ yếu đến từ LN từ HĐ tài chính +147.8% yoy cùng thu nhập khác tăng mạnh (đến từ ghi nhận dự án BDS).

Thị phần của PVI trong 1H2019 đạt mức 15.8%, tăng nhẹ so với mức 14.7% năm 2018. Doanh thu phí gốc của PVI đạt mức 3,977 tỷ VND (+9.7% yoy), thị phần cai thiện lên mức 15.8% so với năm 2018. Tỷ lệ kết hợp của PVI trong 1H2019 đạt mức 96.8%, tăng mạnh so với mức cùng kỳ (92%). Trong năm 2019, với kỳ vọng ngành bảo hiểm phi nhân thọ sẽ tăng trưởng được 12% yoy, chúng tôi dự báo DTT của PVI đạt mức 10.9% yoy, tỷ lệ kết hợp năm 2019 tăng nhẹ lên mức 95.8%. Thị phần của PVI sẽ giữ ở mức 14.5% trong năm 2019.

LN từ tài chính tăng mạnh +147.8% yoy, đạt mức 188 tỷ VND, lãi suất ròng đầu tư đạt mức 8.2%. Trong quý 2/2019, lãi suất tiền gửi tăng giúp cho LN đầu tư của PVI tăng mạnh (80%-85% danh mục đầu tư của PVI đầu tư vào tiền gửi ngân hàng.) Trong 2019, chúng tôi kỳ vọng với việc tăng lãi suất của tiền gửi, PVI sẽ ghi nhận khoảng 600 tỷ LN từ đầu tư. (+26.8% yoy) với giả định lãi suất ròng đầu tư đạt mức 7.5%.

Tiến độ thoái vốn tại PVN. Hiện nay, PVN đang hoàn thành nốt về việc định giá, kỳ vọng thoái vốn cuối năm nay.

Dự báo 2019. BSC dự báo, cho cả năm 2019, PVI sẽ ghi nhận DTT về hoạt động bảo hiểm và LNTT đạt mức 6,305 tỷ VND (+10.9% yoy) và 644 tỷ VND (+17% yoy). Dự báo này dựa trên giả định (1) toàn ngành bảo hiểm phi nhân thọ tăng trưởng 12% yoy, thị phần PVI đạt mức 14.5%, (2) tỷ lệ kết hợp của PVI đạt mức 95.8%, (3) lãi suất ròng đầu tư của PVI đạt mức 7.5%. BVPS năm 2019 được dự báo sẽ đạt mức 30,777 VND/cp.

Cập nhật doanh nghiệp

SAB – Giá hiện tại 277,000 VND/CP – PE = 44x – PB = 10x

Định giá

SAB hiện đang giao dịch ở mức 277,000 VND/CP với PE TTM là 44x và PB TTM là 10x, chúng tôi cho rằng giá hiện tại của SAB đang cao hơn mức PE và PB trung vị ngành trong khu vực lần lượt là 25.1x và 1.9x vì thế chúng tôi khuyến nghị cần thận trọng khi đầu tư cổ phiếu SAB.

Cập nhật KQKD 1H2019

SAB KQKD Q2/19 với DTT và LNST đạt lần lượt 9,179.4 tỷ đồng (-0.6% yoy) và 1,530 tỷ đồng (+18.5% yoy). BLNG đạt 26.3% cao hơn so với cùng kì là 22.7% nhờ giá bán sản phẩm bia Saigon Special tăng và chi phí nguyên vật liệu giảm. Lũy kế 6M2019, DTT và LNST của SAB đạt lần lượt 18,517 tỷ đồng (+8.5% yoy) và 2,819.9 tỷ đồng (+15.3% yoy) hoàn thành 47.6% kế hoạch DT và 59.8% kế hoạch LNST. Chúng tôi đánh giá Sabeco sẽ hoàn thành được kế hoạch đạt ra trong năm nay nhờ vào những thay đổi lớn của ban lãnh đạo.

Kế hoạch hành động của SAB trong 2H2019

1. Mở rộng công suất nhà máy bia như Lâm Đồng brewing, chúng tôi lưu ý tỉ suất sử dụng trên công suất của SAB hiện tại là 89%.
2. Áp dụng các hệ thống quản lý kho bãi, lưu trữ sản phẩm nhằm quản lý hiệu quả hàng tồn kho.
3. Ra mắt Sabeco 4.0 như số hóa hệ thống bán hàng, hệ thống phân phối,...
4. Đẩy mạnh định vị thương hiệu và trải nghiệm mới nhằm cải thiện sản lượng tiêu thụ và thị phần của SAB trong thành thị.

REE- MUA- Giá mục tiêu: 42,000 đồng/CP

KQKD ước tính 1H2019: Lũy kế 6T 2019, doanh thu đạt 2,340 tỷ đồng (+2.9% YoY), LNG đạt 651.2 tỷ (+18.7% YoY), LNST đạt 828 tỷ (-16.2% YoY).

Doanh thu đi ngang nhờ hoạt động cho thuê văn phòng tăng trưởng 13.3% do ghi nhận doanh thu từ tòa nhà Etown Central với tỷ lệ lấp đầy 100%, bù đắp cho phần sụt giảm từ mảng điện nước. Lợi nhuận sau thuế giảm 16% do (1) lợi nhuận từ các công ty liên doanh liên kết giảm mạnh so với cùng kì, trong đó có PPC (-18% YoY), TMP (-35% YoY), VSH (-57% YoY) và (2) chi phí lãi vay tăng mạnh do REE phát hành trái phiếu trong Q1 2019.

Sản xuất điện Các nhà máy thủy điện gặp khó khăn với tình hình El Niño khiến cho mực nước trong các hồ giảm từ 30% - 40% năm ngoái. Theo chia sẻ của REE, chu kì El Niño trung bình từ 5 – 7 năm và 2019 là năm đầu tiên khởi đầu cho chu kì này, bởi vậy dự báo lượng nước về các hồ thủy điện của REE sẽ còn gặp khó khăn trong những năm tới.

Các nhà máy nước lợi nhuận tăng trưởng tốt nhờ việc tăng công suất của các nhà máy nước Tân Hiệp, Thủ Đức III.

Platinum Victory Pte. Ltd gia tăng tỷ lệ sở hữu là động lực tăng trưởng giá trong ngắn hạn. Platinum Victory Pte đã công bố thông tin chào mua 31.3 triệu cổ phiếu REE tương đương 10.11% vốn điều lệ. Giá chào mua công khai là 45,000 VND cao hơn giá tham chiếu ngày 15/8 là 25.3%. Nếu giao dịch thành công, tỷ lệ sở hữu của Platinum đối với REE sẽ nâng lên 35.01%. Với vị thế của tập đoàn JCC và Platinum Victory, việc gia tăng tỷ lệ sở hữu tại REE có thể đem đến những cơ hội đầu tư và khả năng tiếp cận với thị trường vốn mới.

Triển vọng dài hạn tích cực với định giá rẻ

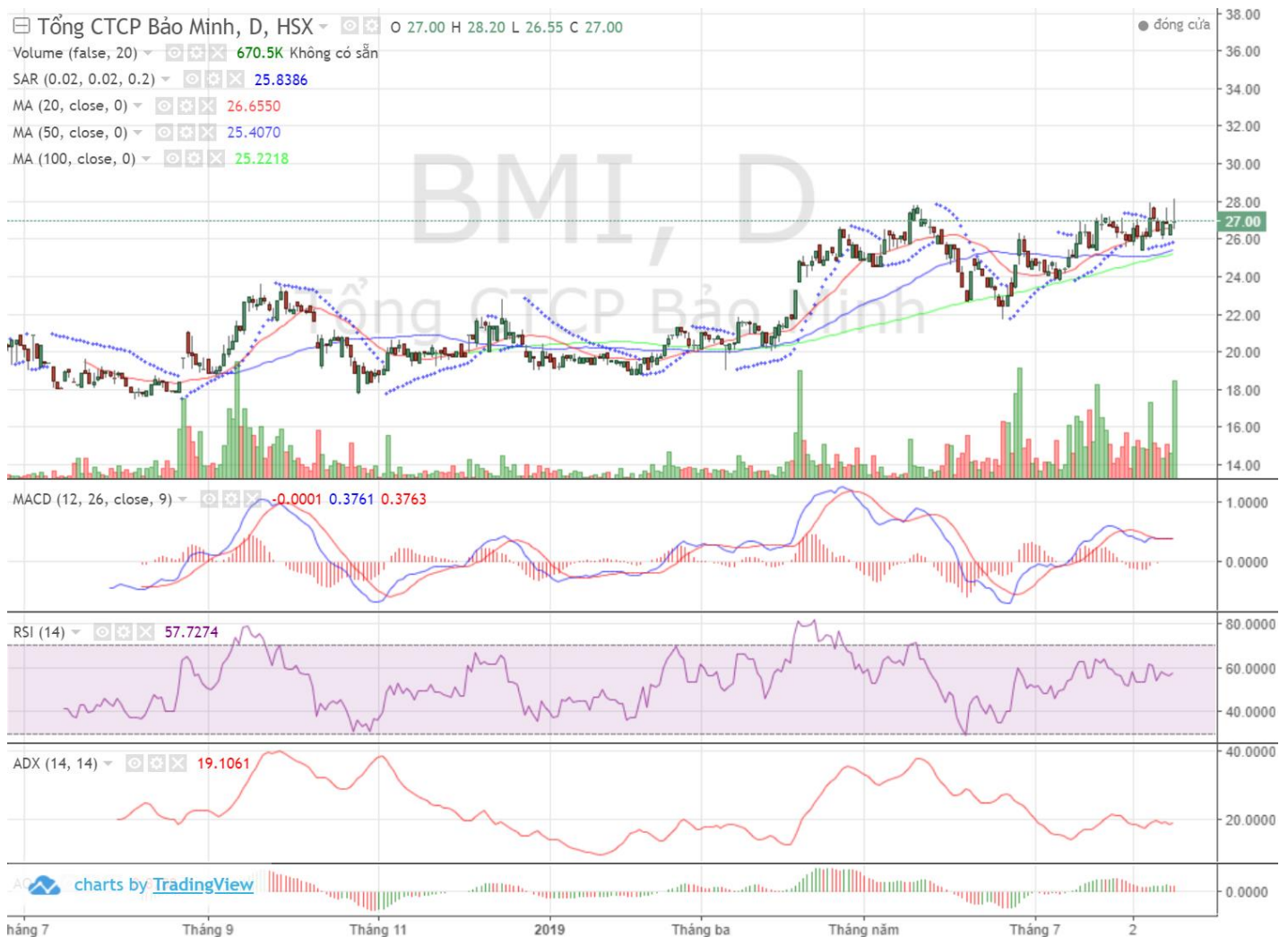
Với nhu cầu hạ tầng điện nước lớn của quốc gia đang phát triển như Việt Nam, REE sẽ được hưởng lợi lớn khi sở hữu cổ phần của các nhà máy điện công suất lớn với hiệu quả cao như TMP, TBC, PPC cùng các công ty nước đầu ngành như SWIC, VCW.

Tại ngày 15/8/2019, REE hiện đang giao dịch tại mức EV/EBITDA TTM 3.54 lần và PE 6.8 lần, rất hấp dẫn so với định giá của một công ty với vị thế và triển vọng dài hạn.

Phân tích kỹ thuật cổ phiếu

BMI – Tổng CTCP Bảo Minh – Tích cực

BMI là một trong những cổ phiếu midcap đang nằm trong xu hướng tăng giá trung hạn từ đầu năm cho đến nay. BMI sau khi tạo nền giá khá vững tại khu vực 19 – 22 suốt nửa cuối năm ngoái đã tăng giá và có xu hướng tiến về vùng đỉnh gần nhất tại ngưỡng 34. Các chỉ báo kỹ thuật và thanh khoản trong những phiên gần đây cho thấy cổ phiếu có xu hướng tăng giá trong ngắn hạn. Nhà đầu tư có thể mở vị thế mua cổ phiếu tại vùng giá 26 - 28 và chốt lãi tại mục tiêu 33. Cắt lỗ nếu cổ phiếu để mất mốc 21.5.



Phân tích kỹ thuật cổ phiếu

HCM – CTCP Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh – Tích lũy

HCM là một trong những cổ phiếu midcap đang nằm trong xu hướng giảm giá kéo dài từ giữa năm ngoái cho đến nay. HCM xác lập ngưỡng kháng cự gần nhất tại ngưỡng giá 23. Các chỉ báo kỹ thuật cho thấy cổ phiếu có thể hồi phục ngắn hạn. Thanh khoản trong các phiên gần đây có sự cải thiện đáng kể. Nhà đầu tư có thể mở vị thế mua tại xung quanh giá 20. Nhà đầu tư nên theo dõi cổ phiếu này và mua cổ phiếu tại vùng tích lũy 20-22, chốt lãi tại vùng giá 24 và cắt lỗ nếu cổ phiếu mất mốc 17.



VNM – CTCP Sữa Việt Nam – Tích lũy

VNM là một trong những cổ phiếu largecap đang trong xu hướng tích lũy kéo dài, cổ phiếu thiết lập những chuỗi phiên tăng giá và giảm giá ngắn hạn trong khu vực 120 - 140. Tuy nhiên, tiềm năng cổ phiếu này sẽ tạo mô hình giá hai đáy hướng lên tại vùng giá 120. VNM có giá trị thanh khoản bình quân 10 phiên đạt 87.99 tỷ đồng, thanh khoản tương đối cao và đang có xu hướng tăng. Các chỉ báo kỹ thuật khác đều cho thấy tín hiệu tích cực. Các ngưỡng hỗ trợ gần nhất của cổ phiếu là 110 và 120. Nhà đầu tư có thể cân nhắc mua tại vùng giá 123 - 125. Cắt lỗ nếu mất mốc 110 và chốt lãi tại ngưỡng giá 140.



Phân tích kỹ thuật cổ phiếu

DRC – Công ty Cổ phần Cao su Đà Nẵng – Tích cực

DRC là một trong những cổ phiếu midcap đang trong xu hướng phục hồi tích cực. DRC đã xác lập ngưỡng hỗ trợ khá vững quanh ngưỡng giá 17-18. Các chỉ báo kỹ thuật và thanh khoản đều cho thấy cổ phiếu đang nằm trong xu hướng tăng giá ngắn hạn. Tuy nhiên, RSI cũng đã chạm ngưỡng quá bán và cổ phiếu cũng đang tiếp cận ngưỡng trên của kênh giảm điểm kéo dài. Ngưỡng hỗ trợ của cổ phiếu là 18 và 19. Ngưỡng kháng cự của cổ phiếu là 22 và 23. Nhà đầu tư có thể bán và mua lại cổ phiếu tại ngưỡng giá 17.5 và chốt lãi tại ngưỡng giá 21.5. Cắt lỗ nếu cổ phiếu mất ngưỡng giá 13.5.



REE – Công ty Cổ phần Cơ điện lạnh – Tích cực

REE là một trong những cổ phiếu largecap đang trong xu hướng tăng giá tích cực. REE đã xác lập ngưỡng hỗ trợ khá vững quanh ngưỡng giá 32. Các chỉ báo kỹ thuật và thanh khoản đều cho thấy cổ phiếu đang nằm trong xu hướng tăng giá ngắn hạn. Ngưỡng hỗ trợ của cổ phiếu là 31 và 32. Ngưỡng kháng cự gần nhất của cổ phiếu là 40. Nhà đầu tư có thể mua cổ phiếu tại ngưỡng giá 35 và chốt lãi tại ngưỡng 41. Cắt lỗ nếu cổ phiếu mất ngưỡng giá 29. Trong trường hợp tích cực vượt qua ngưỡng kháng cự mạnh tại ngưỡng 40-41 và thanh khoản đồng thuận, trong dài hạn, nhà đầu tư có thể kỳ vọng cổ phiếu đạt ngưỡng giá 53.





TRỢ LÝ THÔNG MINH iBROKER

Nhanh chóng, chính xác, chuyên sâu

BSC ibroker là dịch vụ 24/7 cung cấp cho khách hàng để hỗ trợ tra cứu thông tin, phân tích dữ liệu thị trường, dữ liệu cổ phiếu và đưa ra các tư vấn khuyến nghị đầu tư. BSC iBroker không thay thế khách hàng trong việc ra quyết định giao dịch; khách hàng nên xem xét BSC iBroker như một nguồn thông tin tham khảo.



Trợ lý phân tích định lượng (kim): gồm các chức năng tư vấn cổ phiếu dựa trên phân tích dữ liệu giá và khối lượng giao dịch, tư vấn tín hiệu mua/bán cổ phiếu trong phiên; tra cứu biến động dòng tiền theo các nhóm ngành thị trường; tra cứu tin tức báo chí,...



Trợ lý phân tích cơ bản (mộc): có chức năng phân tích các chỉ tiêu tài chính cơ bản của từng mã cổ phiếu ở kỳ hiện tại, so sánh với chỉ tiêu tài chính trung bình ngành và trung bình toàn thị trường.



Trợ lý báo cáo phân tích (thủy): Có chức năng tra cứu danh sách và nội dung các báo cáo cập nhật doanh nghiệp, phân tích ngành và doanh nghiệp của các chuyên viên phân tích BSC.

Sử dụng iBroker tại đây
Bản công bố rủi ro

[Link](#)
[Link](#)

Hướng dẫn sử dụng
Video hướng dẫn sử dụng

[Link](#)
[Link](#)

Báo cáo cập nhật trên iBroker trong tuần

Mã gõ báo cáo	Ngày	Nội dung tóm tắt
Express VSC 2019Q3	16/8/2019	Khuyến nghị MUA ; Giá mục tiêu 34000 ; Giá tại Publish 28600 Chúng tôi dự báo KQKD VSC 2019F với DT và LNST đạt lần lượt 1,695.8 tỷ đồng (+0.1% yoy) và 329.4 tỷ đồng (-7% yoy), tương đương EPS FW là 4,561 VND/CP. Biên lợi nhuận gộp VSC giảm nguyên nhân do việc thuê ngoài cảng PTSC và Nam Đình Vũ để bốc xếp tàu hàng bị trùng lịch với cảng Vip Green - Green Port khiến chi phí dịch vụ thuê ngoài tăng.
Express GMD 2019Q3	16/8/2019	Khuyến nghị MUA ; Giá mục tiêu 33350 ; Giá tại Publish 27000 BSC dự báo DT và LNST đạt lần lượt 3,016.5 tỷ đồng (+11.4% yoy) và 694.9 tỷ đồng (+15% yoy, đã loại trừ LNBT 2018), EPS FW là 1,972 VND/CP (đã loại trừ QKTPL). Cảng Nam Đình Vũ giai đoạn 1 khả năng vượt kế hoạch từ 382-400 ngàn TEUs khi có thêm 2 tàu hàng mới vào tháng 8-10/2019.
Express VNM 2019Q3	16/8/2019	Khuyến nghị THEO DÕI ; Giá mục tiêu 138500 ; Giá tại Publish 120600 BSC dự báo VNM DTT và LNST 2019F đạt lần lượt 56,398 tỷ đồng (+7.2% yoy) và 11,165 tỷ đồng (+9% yoy), tương đương EPS fw 2019F là 5,792 đồng/cp, PE FW là 21x và PB fw là 6.9x. SCIC thoái vốn khỏi VNM trong 2020.
Express MSN 2019Q3	16/8/2019	Khuyến nghị THEO DÕI ; Giá mục tiêu 82300 ; Giá tại Publish 75000 BSC dự báo KQKD MSN Doanh thu và LNST 2019F lần lượt đạt 42,215 tỷ đồng (+7.2% yoy) và 5,239 tỷ đồng (-6.8% yoy), nếu trừ đi lợi nhuận bất thường 2018 thì LNST 2019 tăng 22%, EPS FW 2019F đạt 4,302 VND/CP, PE FW = 17.4x và PB FW = 2.4x.
Express PNJ 2019Q3	12/8/2019	Khuyến nghị MUA ; Giá mục tiêu 93400 ; Giá tại Publish 76300 BSC dự báo KQKD 2019 với doanh thu và LNST lần lượt đạt 16,180 tỷ đồng (+10.2% yoy) và 1,193 tỷ đồng (+24% yoy), EPS cốt lõi FW 2019 = 5,089 đồng/cp, PE FW 2019 = 15.1 lần dựa trên các giả định (1) BLNG năm 2019 ước đạt 21.6%, (2) SSSG cửa chuỗi vàng trang sức năm 2019 và 2020 lần lượt là 5% và 12% và (3) Số lượng cửa hàng mở mới dự kiến trong năm 2019 là 40 cửa hàng.



BSC Invest
Your Money. You invest

- Bạn không có thời gian để đầu tư
- Bạn băn khoăn với biến động thị trường
- Bạn cần hỗ trợ để đầu tư hiệu quả

I-INVEST LÀ CÔNG CỤ BẠN ĐANG TÌM KIẾM

[Tìm hiểu thêm](#)

BSC i-Invest là nền tảng giao dịch trực tuyến kiểu mới dành cho khách hàng của BSC. Khác với phương thức quen thuộc là đặt lệnh theo từng mã cổ phiếu, i-Invest sử dụng phương thức quản lý và thực hiện mua bán theo danh mục đầu tư. Dựa vào nhu cầu, đặc điểm, mức độ ưa thích rủi ro của khách hàng, hệ thống i-Invest ngay lập tức đưa ra danh mục đầu tư phù hợp với kỳ vọng lợi nhuận tốt nhất cho khách hàng.

Sử dụng i-Invest tại đây
Bản công bố rủi ro

[Link](#)
[Link](#)

Hướng dẫn sử dụng
Video hướng dẫn sử dụng

[Link](#)
[Link](#)

Báo cáo cập nhật danh mục trên i-Invest

Danh mục	Hiệu suất danh mục							
	1 ngày	1 tuần	1 tháng	3 tháng	6 tháng	1 năm	3 năm	5 năm
Chủ đề								
Bảng bao gồm 4 danh mục có hiệu suất tuần cao nhất và 2 danh mục có hiệu suất tuần thấp nhất.								
Ngân hàng	1.36%	3.18%	1.59%	5.64%	4.88%	-0.56%	69.84%	132.49%
Cổ phiếu hết room ngoại	0.64%	2.85%	5.60%	8.61%	8.28%	6.72%	74.33%	161.81%
Top 10 cổ phiếu VN30	0.55%	2.82%	1.90%	3.68%	3.27%	3.72%	73.91%	109.05%
Bảo hiểm & Chứng khoán	1.30%	1.43%	-4.89%	-4.44%	-0.05%	-1.45%	51.09%	88.48%
Chiến tranh thương mại	0.65%	-1.40%	-2.81%	-0.09%	1.65%	14.26%	13.19%	126.97%
Cổ tức cao - Thanh khoản tốt	0.56%	-1.58%	-2.13%	-1.70%	5.18%	19.23%	53.40%	152.82%
* Note								
Tuần vừa qua các danh mục Ngân hàng và Cổ phiếu hết room ngoại có hiệu suất ấn tượng lần lượt là +3.18% và +2.85% , vượt trội so với mức +1.08% của VNINDEX. Danh mục Cổ tức cao Thanh khoản tốt lần giảm -1.58% .								
Mục tiêu								
Bảng bao gồm 3 danh mục có hiệu suất tuần cao nhất và 2 danh mục có hiệu suất tuần thấp nhất.								
Danh mục 15	0.77%	3.09%	4.65%	5.72%	4.04%	5.59%	68.06%	146.04%
Danh mục 2	0.26%	2.89%	2.73%	2.36%	4.03%	4.10%	78.85%	257.89%
Danh mục 1	0.37%	2.80%	4.75%	5.86%	4.88%	6.26%	70.77%	122.52%
Danh mục 18	-0.04%	0.34%	1.40%	-2.30%	5.92%	10.27%	103.77%	227.31%
Danh mục 12	-0.20%	0.33%	1.77%	-1.68%	6.19%	10.12%	112.31%	247.64%
* Note								
Khẩu vị Rủi ro								
Bảng bao gồm 3 danh mục có hiệu suất tuần cao nhất và 2 danh mục có hiệu suất tuần thấp nhất.								
Danh mục 22	-0.16%	2.68%	4.69%	8.27%	11.09%	4.66%	63.27%	154.88%
Danh mục 19	0.23%	2.08%	3.85%	5.47%	8.83%	11.25%	56.05%	126.22%
Danh mục 23	0.18%	1.01%	4.06%	1.65%	3.46%	14.12%	127.50%	214.30%
Danh mục 20	0.27%	-0.03%	-2.09%	0.79%	-0.38%	9.27%	16.90%	159.82%
Danh mục 25	0.14%	-0.56%	6.36%	9.73%	20.02%	41.37%	196.29%	227.95%
* Note								
INDEX								
VNINDEX	0.06%	0.58%	-0.26%	0.36%	3.06%	1.63%	48.91%	62.19%
VN30INDEX	0.19%	1.57%	1.31%	0.21%	-0.59%	-5.84%	38.22%	38.33%

*Để xem chi tiết danh mục xin vui lòng đăng nhập vào BSC i-Invest theo đường link:

<https://invest.bsc.com.vn/#/login>

*Hiệu suất danh mục sử dụng dữ liệu lịch sử có thể không phản ánh tương lai.

Khuyến cáo sử dụng

Bản báo cáo này của Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và phát triển Việt Nam (BSC), chỉ cung cấp những thông tin chung và phân tích về tình hình kinh tế vĩ mô cũng như diễn biến thị trường chứng khoán trong ngày. Báo cáo này không được xây dựng để cung cấp theo yêu cầu của bất kỳ tổ chức hay cá nhân riêng lẻ nào hoặc các quyết định mua bán, nắm giữ chứng khoán. Nhà đầu tư chỉ nên sử dụng các thông tin, phân tích, bình luận của Bản báo cáo như là nguồn tham khảo trước khi đưa ra những quyết định đầu tư cho riêng mình. Mọi thông tin, nhận định và dự báo và quan điểm trong báo cáo này được dựa trên những nguồn dữ liệu đáng tin cậy. Tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và phát triển Việt Nam (BSC) không đảm bảo rằng các nguồn thông tin này là hoàn toàn chính xác và không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo này, cũng như không chịu trách nhiệm về những thiệt hại đối với việc sử dụng toàn bộ hay một phần nội dung của bản báo cáo này. Mọi quan điểm cũng như nhận định được đề cập trong báo cáo này dựa trên sự cân nhắc cẩn trọng, công minh và hợp lý nhất trong hiện tại. Tuy nhiên những quan điểm, nhận định này có thể thay đổi mà không cần báo trước. Bản báo cáo này có bản quyền và là tài sản của Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BSC). Mọi hành vi sao chép, sửa đổi, in ấn mà không có sự đồng ý của BSC đều trái luật. Bất kỳ nội dung nào của tài liệu này cũng không được (i) sao chụp hay nhân bản ở bất kỳ hình thức hay phương thức nào hoặc (ii) được cung cấp nếu không được sự chấp thuận của Công ty Cổ phần Chứng khoán BIDV.

BSC Trụ sở chính

Tầng 10 & 11 Tháp BIDV

35 Hàng Vôi, Hoàn Kiếm, Hà Nội

Tel: +84 4 3935 2722

Fax: +84 4 2220 0669

BSC Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 9 Tòa nhà 146 Nguyễn Công Trứ

Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh

Tel: +84 8 3821 8885

Fax: +84 8 3821 8510

<http://www.bsc.com.vn>

Bloomberg: BSCV <GO>

